

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2020/HS-ST

Ngày: 19-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Hằng.

Thẩm phán: Ông Nguyễn Trọng Đoàn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Sinh.

Bà Lò Thị Thúy Hà

Ông Dương Phong Ba.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Tuấn Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đã tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Vàng A C (tên gọi khác: Không) sinh năm 1989 tại T, tỉnh L. Nơi cư trú: Bản X, xã Y, huyện Z, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: Không; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vàng Lì P (sinh năm 1939) và bà Lâu Thị D (sinh năm 1944); có vợ Giàng Thị M (sinh năm 1988) và 08 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/12/2019 đến ngày 03/01/2020 tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Vàng A C: Ông Nguyễn Trần D, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, tỉnh Điện Biên (Có mặt tại phiên tòa).

- Người phiên dịch tiếng Mông cho bị cáo: Ông Sùng A C1, sinh năm 2000; địa chỉ: Tổ dân phố 16, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ ngày 29/12/2019, Vàng A C mang theo 01 chiếc ba lô màu xanh và 80 triệu đồng đi gặp Lầu A H là người sống bên Lào đã từng liên lạc để bán ma túy cho C vào ngày 28/12/2019. Khi đi thì C có rủ cháu của mình là Vàng A T cùng đi mua ma túy về bán và hứa sau khi bán được ma túy sẽ cho T 05 triệu đồng. Sau đó, T lấy chiếc xe máy HONDA - Wave RSX biển kiểm soát 27S1 - 082.78 của Vàng A D chở C đến khu rừng giáp biên giới Việt - Lào thuộc bản N, xã Y, huyện Z, tỉnh Điện Biên để gặp H. Tại đây, C đã mua được 05 gói thuốc phiện có khối lượng là 5.328,09 gam, 03 túi Methamphetamine có khối lượng 49,57 gam và 199 viên đạn thể thao của Lầu A H hết 80 triệu đồng. C cho toàn bộ số ma túy và viên đạn vào ba lô rồi đem đặt lên giá giữa khung xe máy của T. Sau đó, C gọi điện cho cháu của mình là Vàng A K sang nhà C lấy chiếc xe máy không biển số đến bản N đón C về, C bảo vừa mua được ít hàng (K không biết là hàng gì), đồng thời bảo T đi bộ ra đón K về trước để kiểm tra đường, còn C đi xe máy của T mang số ma túy và đạn về sau. Khi đến bản N thì K nhận được điện thoại của Vàng A C bảo chở T về trước. Khi đến khu vực bản N1, xã C, huyện Z, tỉnh Điện Biên thì K bị Đồn Biên phòng L giữ lại, còn T bỏ chạy thoát. Đến 17 giờ 50 phút cùng ngày, Vàng A C điều khiển xe máy của T cùng số ma túy và đạn về đến khu vực trên thì bị Đồn Biên phòng L bắt giữ cùng toàn bộ vật chứng.

Tại Bản Kết luận giám định số 77/GĐ-PC09 ngày 09/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- 03 (ba) mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Vàng A C gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine.

- 09 (chín) mẫu chất dẻo màu nâu đen trích ra từ vật chứng thu giữ của Vàng A C gửi giám định là chất ma túy: Loại Thuốc phiện.

- Khối lượng các viên nén màu hồng thu giữ của Vàng A C là 49,57 gam.

- Khối lượng 05 gói chất dẻo màu nâu đen thu giữ của Vàng A C là 5.328,09 gam.

- Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 323, Mục IIC, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

- Thuốc phiện nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 398, Mục IID, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

Bản Cáo trạng số 31/CT-VKS-P1 ngày 22/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên để xét xử bị cáo Vàng A C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h Khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm h Khoản 4 Điều 251, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vàng A C 20 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng A C.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và bản luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng bị cáo Vàng A C đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Vàng A C không có ý kiến tranh luận gì về tội danh, điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố và bản luận tội của Kiểm sát viên. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến điều kiện sinh sống của bị cáo Vàng A C: Bị cáo do hiểu biết pháp luật còn nhiều hạn chế, trình độ văn hóa không có, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo Vàng A C trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang; kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 05 giờ ngày 29/12/2019, Vàng A C mang theo 01 chiếc ba lô màu xanh và 80 triệu đồng đi gặp Lầu A H là người sống bên Lào để mua ma túy. C rủ cháu của mình là Vàng A T cùng đi và hứa sau khi bán được ma túy sẽ cho T 05 triệu đồng. T lấy chiếc xe máy HONDA-Wave RSX, biển kiểm soát 27S1-082.78 của Vàng A D chở C đến khu rừng giáp biên giới Việt-Lào thuộc bản N, xã Y, huyện Z, tỉnh Điện Biên để gặp H. Tại đây, C đã mua được 05 gói thuốc phiện có khối lượng là 5.328,09 gam, 03 túi Methamphetamine có khối lượng 49,57 gam và 199 viên đạn thể thao của Lầu A H hết 80 triệu đồng. Sau đó, C gọi điện cho cháu của mình là Vàng A K, sang nhà C lấy chiếc xe máy không biển số đến bản N đón C về, C bảo vừa mua được ít hàng (K không biết là hàng gì), T đi bộ ra đón K về trước để kiểm tra đường. Khi đến khu vực bản N2, xã C, huyện Z, tỉnh Điện Biên thì K bị Đồn Biên phòng L giữ lại, còn T bỏ chạy thoát. Đến 17

giờ 50 phút cùng ngày, Vàng A C điều khiển xe máy của T cùng số ma túy và đạn về đến khu vực trên thì bị Đồn Biên phòng L bắt giữ cùng toàn bộ vật chứng.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Vàng A C đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Điều 251 Bộ luật Hình sự, kết luận của kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Vàng A C là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn. Mặt khác, ma túy là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Vàng A C là đặc biệt nghiêm trọng. Nguyên nhân xuất phát từ động cơ, mục đích mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là do hám lời, thiếu ý thức chấp hành pháp luật.

Về tình tiết định khung hình phạt:

Bị cáo Vàng A C đã có hành vi mua bán 49,57 gam Methamphetamine và 5.328.09 gam thuốc phiện; mục đích để bán kiếm lời, đã cấu thành tình tiết định khung được quy định tại điểm h Khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân tỉnh Điện Biên truy tố đối với bị cáo Vàng A C về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm h Khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, bị cáo không bị oan sai. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

Đối với đề nghị của người bào chữa về việc xử phạt bị cáo ở mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt và xin miễn hình phạt bổ sung; miễn án phí cho bị cáo; bởi sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo hiểu biết pháp luật còn nhiều hạn chế, bị cáo là dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015:

“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, nghề nghiệp của bị cáo là làm nương, thu nhập không ổn định, không có tài

sản riêng có giá trị. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng:

Bị cáo Vàng A C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, phù hợp với các quy định của pháp luật.

[6] Về vật chứng vụ án: Theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, số vật chứng đã thu giữ của bị cáo cần xử lý như sau:

- Đối với 48,22 gam Methamphetamine và 5.177,41 gam thuốc phiện thu giữ của Vàng A C là vật chứng của vụ án còn lại sau khi giám định, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc ba lô màu xanh, Vàng A C dùng để đựng ma túy, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động loại bàn phím, hiệu itel, màu đen, đã cũ, bị cáo dùng để trao đổi mua bán ma túy nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm d Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do bị cáo Vàng A C là người dân tộc thiểu số, đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8] Về các vấn đề khác:

Đối với 199 viên đạn thể thao thu giữ của Vàng A C, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Vàng A C và ra quyết định xử lý vật chứng, hiện Phòng Hậu cần (PH10) Công an tỉnh Điện Biên đang bảo quản, quản lý theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét giải quyết trong vụ án.

Đối với Lầu A H là người bán ma túy cho Vàng A C, nhưng C không biết rõ địa chỉ của H nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xác minh làm rõ, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với Vàng A T là người chở Vàng A C đi mua ma túy và chiếc xe máy HONDA-Wave RSX biển kiểm soát 27S1-082.78 của Vàng A D mà đối tượng Vàng A T dùng để chở C đến khu rừng giáp biên giới Việt-Lào để gặp H, khi điều tra xác minh, T không có mặt tại nơi cư trú nên cơ quan điều tra chưa có đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T cũng như đã ra quyết định trả lại chiếc xe máy cho Vàng A D. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

Đối với Vàng A K khai không biết việc mua bán ma túy của Vàng A C nên cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với K. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA – Wave RSX màu đỏ, đen; không có biển kiểm soát. Vàng A C và vợ là Giàng Thị M đều khai mua của Sùng Chử M, khi xác minh chiếc xe này đăng ký tên Sùng A L, hiện M và L không có mặt tại nơi cư trú nên không làm rõ được nguồn gốc chiếc xe máy này. Vì vậy, tiếp tục giữ lại tại Cơ quan điều tra để làm rõ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Vàng A C phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Hình phạt: Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vàng A C 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2019.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

** Tịch thu tiêu hủy:*

- 01 (một) hộp niêm phong bằng hộp catton hình hộp chữ nhật được dán kín bên trong có chứa 03 túi nilon màu xanh là Methamphetamine có tổng khối lượng 48,22 gam và 05 gói thuốc phiện có tổng khối lượng 5.177,41 gam là vật chứng của vụ án còn lại sau khi giám định.

- 01 chiếc ba lô màu xanh.

** Trả lại cho bị cáo Vàng A C:* 01 (một) chiếc điện thoại di động bàn phím, hiệu itel, màu đen, đã cũ. Thu giữ của Vàng A C.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 23/4/2020).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm d Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng A C.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 19/5/2020).

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- UBND xã C, huyện Y, tỉnh Điện Biên (Thông báo);
- Phòng HC Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Bùi Thị Thu Hằng